

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2020/HS-ST
Ngày 30-12-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Liễu Thị Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Hợp;

Ông Tô Đức Lộc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thu Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 93/2020/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 101/2020/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2020 và Thông báo chuyển thời gian xét xử số 03/2020/TB-TA ngày 25 tháng 12 năm 2020, đối với bị cáo:

Chu Văn V1 (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 29 tháng 02 năm 1975 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn T1, xã T2, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 01/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn K1 và bà Chu Thị L1 (đều đã chết); có vợ là Nông Thị E sinh năm 1975 và có 03 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2004; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, chưa bị xử lý vi phạm hành chính hoặc xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/9/2020 đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Dương Văn B1. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung

vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 16/9/2020, Chu Văn V1 mang theo lưới và dây dù đi xe khách đến khu vực đường mòn L2 thuộc thôn K2, xã T3, huyện V2, tỉnh Lạng Sơn cách Mốc 11** biên giới Việt Nam – Trung Quốc (về phía Việt Nam) khoảng 400m giăng lưới bẫy chim và gà rừng; sau đó cách một ngày Chu Văn V1 lại lên kiểm tra bẫy. Khoảng 15 giờ ngày 28/9/2020, Chu Văn V1 đến kiểm tra nơi đặt bẫy, không thấy được con vật nào nên đi ra xung quanh kiểm tra để tiếp tục đặt bẫy; khi đến một bụi cây cách nơi đặt bẫy khoảng 100m (vẫn thuộc lãnh thổ Việt Nam), Chu Văn V1 phát hiện ở trong bụi cây có một bao tải dứa màu xanh. Chu Văn V1 mở bao tải dứa ra xem thấy có các túi nilon màu đen chứa đựng các bánh pháo nổ hình trụ tròn, bên ngoài dán giấy đỏ, in nhiều chữ Trung Quốc và một số bánh pháo nổ hình trụ tròn không được bọc trong túi nilon màu đen. Chu Văn V1 nhận biết đây là bao tải chứa pháo nổ, không biết là của ai, liền nảy sinh ý định lấy về cất giấu để đốt nhân dịp Tết Trung Thu sắp tới. Chu Văn V1 buộc miệng bao lại, vác lên vai đi ra đường mòn L2 hướng xuống Quốc lộ 4A; khi đi cách Mốc 11** khoảng 300m thì thấy tổ công tác Đồn Biên phòng T4 phối hợp với Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực đường mòn L2 thuộc thôn K2, xã T3, huyện V2, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, yêu cầu kiểm tra. Chu Văn V1 đã vứt bao pháo trên vai xuống đất và bỏ chạy về hướng đường mòn gốc B2; Chu Văn V1 chạy được khoảng 03m thì bị bắt giữ. Tổ công tác đã đưa Chu Văn V1 quay lại nơi có bao pháo mà Chu Văn V1 vừa vứt xuống để kiểm tra làm rõ. Chu Văn V1 đã tự tay mở miệng bao tải dứa để cùng tổ công tác kiểm tra tại chỗ, thấy trong bao tải dứa có chứa 16 (mười sáu) bánh pháo hình trụ tròn. Tổ công tác đã đưa Chu Văn V1 cùng tang vật về Đồn biên phòng T4 để cân xác định khối lượng tang vật và lập biên bản theo quy định.

Tổ công tác đã thu giữ của Chu Văn V1: 16 (mười sáu) bánh hình trụ tròn có đường kính 30cm x cao 06cm bên trong có nhiều vật hình trụ nhỏ được liên kết với nhau bởi dây nối màu xám, bên ngoài mỗi bánh pháo hình trụ tròn dán giấy đỏ in nhiều chữ Trung Quốc đều ghi chứa thuốc pháo khi kích thích cơ, nhiệt, hóa có thể gây ra tiếng nổ; tổng khối lượng tang vật nghi pháo nổ thu giữ được là 14kg (mười bốn ki lô gam); 01 (một) bao tải dứa, 04 (bốn) túi nilon màu đen. Tạm giữ của Chu Văn V1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu trắng đã qua sử dụng có gắn 01 (một) sim Viettel.

Ngày 29/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành trưng cầu giám định. Tại Kết luận giám định số 91/KL-PC09 ngày 01/10/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: “Mẫu vật gửi giám định có chứa thuốc pháo, khi đốt gây tiếng nổ”.

Tại Cáo trạng số 87/CT-VKS ngày 30/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Văn V1 về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố; bị cáo thừa nhận hành vi vận chuyển hàng cấm (pháo nổ) là vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Chu Văn V1 phạm tội Vận chuyển hàng cấm; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Chu Văn V1 từ 06 tháng đến 09 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, c khoản 2, điểm c khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy số pháo và các bao gói là phù hợp với quy định của pháp luật; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng bên trong gắn 01 (một) sim Viettel.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất hối hận về hành vi của mình và xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Khoảng 18 giờ ngày 28/9/2020, tổ công tác Đoàn biên phòng T4 phối hợp với Công an huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn làm nhiệm vụ tại khu vực đường mòn L2 thuộc thôn K2, xã T3, huyện V2, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang Chu Văn V1 có hành vi vận chuyển 14 kg (mười bốn ki lô gam) pháo nổ, với mục đích để đốt trong dịp Tết Trung Thu năm 2020. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, phù hợp với vật chứng đã thu giữ được, Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Chu Văn V1 phạm tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi mà bị cáo thực hiện gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý kinh tế của Nhà nước. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản quy định cấm sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo nổ. Bị cáo có đầy đủ năng lực, nhận thức được hành vi vận chuyển pháo nổ là vi phạm pháp luật, gây mất trật tự, an toàn xã hội, gây nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, lần phạm tội này là lần đầu và tội phạm bị cáo thực hiện thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[7] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và tình hình hiện nay sắp đến Tết Nguyên Đán, hoạt động buôn bán, vận chuyển pháo nổ đang có chiều hướng diễn biến phức tạp. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết xử phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[8] Về hình phạt bổ sung: Theo Biên bản xác minh ngày 06/10/2020 của Cơ quan điều tra và qua xét hỏi công khai tại phiên tòa sơ thẩm thấy rằng: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng có giá trị, vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm a, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Đối với số pháo nổ, 01 (một) bao tải dứa và 04 (bốn) túi nilon màu đen, Cơ quan điều tra đã tiến hành tiêu hủy là phù hợp với quy định của pháp luật; trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng bên trong gắn 01 (một) sim, do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[10] Trách nhiệm bồi thường thiệt hại; vấn đề dân sự trong vụ án hình sự: Không có yêu cầu nên không xem xét.

[11] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn về tội danh, hình phạt và xử lý vật chứng phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[12] Bị cáo là người bị kết án, theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách Nhà nước. Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191, Điều 38, Điều 50, điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Căn cứ vào điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136, Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Văn V1 phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Văn V1 07 (bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt là ngày 28/9/2020.

3. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Chu Văn V1 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Samsung màu trắng, đã qua sử dụng, bên trong gắn 01 (một) sim Viettel.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V2, tỉnh Lạng Sơn theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 02/12/2020).

4. Về án phí: Bị cáo Chu Văn V1 phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQĐT CA H. Văn Lãng, T. Lạng Sơn;
- CQTHAHS CA H. V2, T. Lạng Sơn;
- Nhà tạm giữ CA H. V2, T. Lạng Sơn;
- Chi cục THADS H. V2, T. Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Văn phòng, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHÊN TÒA**

\

(Đã ký)

Liều Thị Hạnh